

ĐỀ HSG NGỮ VĂN 9

PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau:

(1) *Từ muôn thuở, sông đều chảy ra biển lớn, mà cuộc đời vốn là biển lớn với muôn trùng bão táp phong ba. Bản thân bạn lại là một phần của cuộc sống, như dòng sông là một phần của biển vậy [...]*

(2) *Dòng sông không bao giờ chảy thẳng, khi gặp vật cản nó sẽ tự đổi hướng mà không dừng lại. Thế nên, khi gặp khó khăn, sóng gió bạn cũng chớ nên bỏ cuộc, bạn không cố gắng vì mình thì ai sẽ giúp bạn đây. Tìm cho mình một hướng đi mới, có thể không thuận lợi như những gì bạn mong muốn ban đầu, nhưng vậy thì có sao, vấp ngã một chút thì thành công mới đáng quý. Chỉ cần bạn cố gắng hết sức thì kết quả ra sao cũng đủ để thỏa mãn chính bạn rồi.*

(3) *Và cũng đừng giữ lại trong lòng những muộn phiền, đời người ngắn như thế, sao cứ mãi đuổi theo điều không hay. Dành cho mình vài phút tĩnh lặng, thư giãn đầu óc trong sự yên bình của dòng sông. Sau đó, đứng lên và tiếp tục tiến về phía trước. Bởi quá khứ làm nên hiện tại, nhưng hiện tại làm nên tương lai. Nếu không thể thay đổi quá khứ, bạn chỉ có thể lựa chọn sống một hiện tại tốt đẹp để tương lai sau này rạng rỡ hơn.*

(4) *Chỉ có bạn mới có quyền chọn lựa chọn cách sống cho mình, cũng chỉ có bạn mới quyết định được giá trị của bản thân được thay đổi hay không.*

(Theo <http://quehuongonline.vn/song-dep-song-khoe/hay-song-nhu-mot-dong-song-20191220190628099.htm>)

Câu hỏi trắc nghiệm (2,0 điểm):

Câu 1: Cho biết văn bản trên có những nét đặc trưng của loại văn bản gì?

- A. Văn bản tự sự B. Văn bản biểu cảm
C. Văn bản nghị luận D. Văn bản thông tin

Câu 2. Theo đoạn trích, giữa “bản thân” và “dòng sông” có điểm gì tương đồng?

- A. “Bản thân” và “dòng sông” đều là một phần để làm nên chính thể lớn.
B. “Bản thân” và “dòng sông” đều là những cá nhân cô độc.
C. “Bản thân” và “dòng sông” đều không có quyền lựa chọn cuộc sống.
D. “Bản thân” và “dòng sông” đều phụ thuộc vào hoàn cảnh khách quan.

Câu 3. Theo đoạn trích, quá khứ - hiện tại - tương lai có mối quan hệ như thế nào?

- A. Quá khứ không ảnh hưởng đến tương lai.
B. Hiện tại có thể thay đổi quá khứ.
C. Quá khứ - hiện tại – tương lai sẽ không thay đổi.
D. Quá khứ làm nên hiện tại, nhưng hiện tại làm nên tương lai.

Câu 4. Chỉ ra biện pháp tu từ sử dụng trong câu: “Chỉ có bạn mới có quyền chọn lựa chọn cách sống cho mình, cũng chỉ có bạn mới quyết định được giá trị của bản thân được thay đổi hay không.”

- A. Liệt kê B. Điệp cấu trúc C. So sánh D. Ẩn dụ

Câu 5. Vì sao tác giả cho rằng: “Dòng sông không bao giờ chảy thẳng, khi gặp vật cản nó sẽ tự đổi hướng mà không dừng lại.”?

- A. Vì do địa hình, cấu trúc của dòng sông.
- B. Vì dòng sông cũng như con người trong cuộc đời, ưa phiêu lưu mạo hiểm.
- C. Vì dòng sông không thể chảy thẳng.
- D. Vì hình ảnh dòng sông ẩn dụ cho cuộc đời: sẽ có nhiều bước ngoặt, khó khăn cần tìm cách vượt qua.

Câu 6. Tìm trong đoạn (3) của văn bản các từ ngữ được dùng để thực hiện phép nối.

Câu 7. Nội dung chính của đoạn trích trên là gì?

- A. Khuyên chúng ta bao dung cho mọi lỗi lầm.
- B. Làm chủ cuộc sống và tạo nên giá trị bản thân.
- C. Cần né tránh những khó khăn để dễ dàng thành công.
- D. Luôn sống tĩnh lặng như dòng sông.

Câu 8. Dòng nào nêu không đúng về nghệ thuật của đoạn trích?

- A. Biện pháp nghệ thuật hoán dụ
- B. Ngôn ngữ giản dị, tự nhiên nhưng sâu sắc
- C. Lập luận logic, lí lẽ rõ ràng
- D. Hình ảnh mang ý nghĩa biểu tượng

Câu hỏi tự luận:

Câu 9(1,0 điểm). Vì sao tác giả lại cho rằng “*cuộc đời vốn là biển lớn với muôn trùng bão táp phong ba*”?

Câu 10(1,0 điểm). Em có đồng ý với quan điểm: “*Chỉ có bạn mới có quyền chọn lựa chọn cách sống cho mình, cũng chỉ có bạn mới quyết định được giá trị của bản thân được thay đổi hay không.*” không? Vì sao?

Câu 11(2,0 điểm). Thông điệp sâu sắc nhất mà em nhận được từ văn bản?

PHẦN II. VIẾT (14,0 điểm)

Câu 1. (4,0 điểm): Từ nội dung phần Đọc - khám phá văn bản, em hãy viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của em về cách ứng xử của dòng sông “*khi gặp vật cản nó sẽ tự đổi hướng mà không dừng lại*”

Câu 2. (10,0 điểm): Nhà văn, nhà báo Lưu Quý Kỳ cho rằng:

Nhà thơ gói tâm tình của mình trong thơ. Người đọc mở ra bỗng thấy tâm tình của chính mình.

Em hiểu ý kiến trên như thế nào? Từ sự cảm nhận bài thơ “**Tác đất Thành cổ**” của Phạm Đình Lân, em hãy làm sáng tỏ ý kiến trên.

Tác đất Thành cổ

*Nhẹ bước chân và nói khẽ thôi
Cho đồng đội tôi nằm yên dưới cỏ
Trời cũng tự trong xanh và lồng gió
Dấu ồn ào đừng lay mạnh hàng cây*

*Nhẹ bước chân và nói khẽ thôi
Thành cổ rộng sao đồng đội tôi nằm chặt
Mỗi tác đất là một cuộc đời có thật
Cho hôm nay tôi đến nghẹn ngào*

*Bạn nằm lại nơi này, nơi nao?
Phía đông thành, tây thành hay dưới dòng Thạch Hãn*

*Tám mươi mốt ngày đêm đất trời ken dày bom đạn
Cát trắng rang vàng, nghiêng lệch cả dòng sông*

*Thấp một nén nhang và khóc ít thôi
Tôi thăm nhủ lòng mình như vậy
Để một phút lắng lòng nghe bạn gọi
Bạn nằm lại nơi nào bạn ơi?*

*Bạn nằm lại nơi đồng đất quê hương
Nơi chiến tuyến lẫn ranh sông Bến Hải
Súng trong tay và đôi mắt rực lửa
Trút hận xuống đầu thù rồi ngã xuống bình yên*

*Nhẹ bước chân và nói khẽ thôi
Cho đồng đội tôi nằm yên dưới cỏ
Trời Quảng Trị trong xanh và lồng gió
Ru mãi bài ca Bất tử đến vô cùng.*

Tháng 7-2002

Chú thích:

1. Nhà thơ Phạm Đình Lân đồng thời là cựu chiến binh từng tham gia chiến đấu gìn giữ thành cổ Quảng Trị .
2. Thành cổ Quảng Trị là một công trình thành lũy quân sự và là lý sở cai trị của Nhà Nguyễn trên địa hạt Quảng Trị. Đây cũng là trung tâm tỉnh lỵ Quảng Trị thời thuộc Pháp và thời chính quyền miền Nam. Trong cuộc tổng tấn công giải phóng Quảng Trị năm 1972, Thành cổ là nơi được cả thế giới biết đến bởi những chiến công hiển hách, những tấm gương hy sinh anh dũng trong cuộc chiến đấu bảo vệ thị xã Quảng Trị 81 ngày đêm lịch sử. Mùa hè năm 1972, tại Thành Cổ khoảng 328.000 tấn bom đạn của giặc Mỹ đã dội xuống mảnh đất này, ngày cũng như đêm, trời và đất Quảng Trị đỏ rực một màu của máu và lửa, không một nhánh cây, một cành hoa hay một ngọn cỏ nào có thể sống được. Để bảo vệ Thành cổ, hàng vạn Anh hùng, Liệt sĩ đã anh dũng ngã xuống, đem theo tuổi thanh xuân, đem theo bao ước nguyện hóa thân vào lòng đất. Xương máu của các anh đã hóa thân trong từng tấc đất, ngủ sâu trong lòng đất mẹ Quảng Trị.
3. Bài thơ “*Tác đất Thành cổ*” ra đời trong một chuyến đi tình nghĩa. Hằng năm, vào tháng 7, những người lính sinh viên năm xưa quay lại chiến trường xưa để thăm viếng các đồng đội, các bạn học đã anh dũng hi sinh. Dưới mỗi bước chân của các anh, mỗi tấc đất nơi đây đều có xương máu và là nơi đồng đội đang yên nghỉ. Các anh thăm nhắc nhở nhau đi nhẹ nhàng bước chân và nói thật khẽ để đồng đội, bạn học được yên nghỉ dưới bầu trời cao xanh và lời ru của Tổ quốc mẹ hiền.

HƯỚNG DẪN CHẤM

A. YÊU CẦU CHUNG

- Giám khảo phải nắm được nội dung trình bày trong bài làm của thí sinh, tránh đếm ý cho điểm. Vận dụng linh hoạt hướng dẫn chấm, sử dụng nhiều mức độ điểm một cách hợp lý, khuyến khích những bài viết có cảm xúc, sáng tạo.
- Học sinh có thể làm bài theo nhiều cách nhưng nếu đáp ứng những yêu cầu cơ bản của đề, diễn đạt tốt vẫn cho đủ điểm.
- Điểm bài thi có thể cho lẻ đến 0,25 điểm và không làm tròn.

B. YÊU CẦU CỤ THỂ

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I	ĐỌC HIỂU		6,0
	Câu hỏi trắc nghiệm		2,0
	1	C	0,25
	2	A	0,25
	3	D	0,25
	4	B	0,25
	5	D	0,25
	6	Các từ ngữ được dùng để thực hiện phép nối trong đoạn văn (3): sau đó, bởi, nếu	0,25
	7	B	0,25
	8	A	0,25
	Câu hỏi tự luận		8,0
	9	Tác giả cho rằng “ <i>cuộc đời vốn là biển lớn với muôn trùng bão táp phong ba</i> ” bởi: + Cuộc đời vốn rộng lớn, mệnh mông vô tận, vừa phong phú vừa đẹp để giống biển lớn. + Trên đường đời con người cũng trải qua nhiều khó khăn, bởi cuộc đời vừa phức tạp, đầy hiểm nguy, thử thách giống phong ba bão táp trên biển.	1,0
	10	- HS trả lời theo ý kiến cá nhân và lí giải hợp lí. - HS có thể bày tỏ quan điểm đồng tình với ý kiến vì: + Mỗi người được sinh ra đều có giá trị riêng của mình. + Không ai có thể hiểu hoàn cảnh, năng lực, điểm mạnh và cả những hạn chế của mình bằng chính mình; không ai có thể sống cuộc đời của bạn thay cho bạn. Vậy nên chỉ có bản thân bạn mới có thể lựa chọn cách sống phù hợp cho chính mình và chỉ có bạn mới quyết định mọi việc của bạn và tạo nên giá trị của riêng bạn. + Nếu chúng ta sống cuộc đời của người khác hoặc để người khác lựa chọn, quyết định cách sống cho mình thì bạn khó có thể tìm thấy niềm đam mê, hạnh phúc thực sự của cuộc đời mình. ... <i>HS có thể có nhiều kết quả khác nhau. GV chấp nhận tất cả những kết quả được cho là đúng, giải thích hợp lý.</i>	2.0
	11	HS trình bày suy nghĩ của bản thân về thông điệp có ý nghĩa sâu	2,0

		sắc nhất được gọi ra từ đoạn trích. HS trình bày được thông điệp và lí giải hợp lí. Gọi ý: - Sự thích nghi và vượt qua khó khăn. - Có trách nhiệm với cuộc sống của chính mình. - Quyền làm chủ cuộc sống. - ...	
II		VIẾT	14,0
		Câu 1: Nghị luận xã hội	4,0
	1	<i>a. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận</i> Mở đoạn: nêu được vấn đề; thân đoạn: triển khai được vấn đề; kết đoạn: khái quát được vấn đề.	0,25
		<i>b. Xác định đúng yêu cầu của đề:</i> Bàn luận về cách ứng xử linh hoạt của con người khi gặp phải những khó khăn, trở ngại trong cuộc sống.	0,25
		<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau: <i>* Giải thích ý kiến:</i> Mượn hình ảnh dòng sông sẽ tự đổi hướng khi gặp vật cản (trở ngại), rồi tiếp tục chảy ra biển lớn, hay hòa vào dòng sông khác, ý kiến đưa ra lời đề nghị (hãy học) cách ứng xử trước khó khăn trong cuộc sống: không bỏ cuộc, cũng không trực tiếp đối mặt, mà tìm con đường khác để tiếp tục hành trình, đạt đến mục đích cuối cùng của mình. Đó là lời khuyên: con người nên có cách ứng xử linh hoạt, uyển chuyển trước hoàn cảnh; cần thay đổi, điều chỉnh cho phù hợp với những biến động của cuộc sống. <i>* Bàn luận ý kiến:</i> - Cách ứng xử của dòng sông vừa thể hiện sự thông minh, khôn khéo, linh hoạt vừa thể hiện bản lĩnh vững vàng, cứng cỏi trước những thử thách, khó khăn, những tình huống bất ngờ nảy sinh... vì vậy nó rất đáng để chúng ta học tập. - Cuộc sống của con người thường gặp nhiều thử thách, ngăn trở. Con người làm một việc gì đó cũng thường gặp trở ngại, hay những khó khăn, những vấn đề mới nảy sinh... lúc đó con người cần học theo cách ứng xử của dòng sông: không nản lòng, không dừng lại, không quay đầu mà phải tìm cách đi tiếp, tìm ra con đường phù hợp, cách thức mới, khôn khéo vòng tránh, thay đổi linh hoạt để đạt được mục đích. - Khi dám đối mặt với khó khăn, con người đã thể hiện bản lĩnh, nghị lực, ý chí của mình – đó là một cách sống tích cực. Nhưng khó khăn, trở ngại trong cuộc sống vô cùng khắc nghiệt, không phải lúc nào con người cũng có thể đối mặt, vượt lên, xuyên qua nó. Nếu cứng nhắc, bất biến, con người dễ bị tổn thương, thất bại. - Trước những khó khăn, trở ngại, trước những biến động phức tạp	3,0

		của cuộc sống, cần có cách ứng xử khéo léo, mang tính tích cực và phù hợp với hoàn cảnh. Đó là cách ứng xử khôn ngoan, thể hiện khả năng ứng biến linh hoạt của con người. Khi đó con người có thể đạt được mục đích của mình, thành công mà không bị tổn thương. - Trong giao tiếp, ứng xử, chúng ta cũng không nên lấy đối đầu làm nguyên tắc, không nên cứng nhắc, bất biến, mà cần linh hoạt, mềm mỏng, thay đổi nhiều hình thức cho phù hợp - miễn là có hiệu quả. (HS kết hợp phân tích một số dẫn chứng để thuyết phục cho các ý bình luận) <i>* Bàn bạc, mở rộng vấn đề</i> - Cách ứng xử của dòng sông được coi là khéo léo, bền bỉ, kiên định để đi tới đích. Song từ một góc độ khác, cũng có thể có suy luận đây là sự né tránh trở ngại, không dám đối mặt với thực tại để vượt qua, sự e ngại không dám đấu tranh để khẳng định cái sai, cái đúng... Điều đó sẽ khiến con người sẽ trở nên nhu nhược, sợ hãi trước cái xấu, cái ác... – Phê phán những người dễ đầu hàng, gục ngã trước khó khăn thử thách, hoặc ứng xử cứng nhắc dẫn đến thất bại; đồng thời cũng phê phán những kẻ “đi vòng, đi tắt”, bất chấp pháp luật và đạo đức, dùng mọi thủ đoạn để đạt được điều mình muốn. <i>* Bài học nhận thức và hành động:</i> Cần nhận thức được cuộc sống luôn tiềm ẩn những khó khăn, thử thách. Con người không nên chán nản, bi quan, tuyệt vọng trước hoàn cảnh; cần bình tĩnh, tự tin tìm cách ứng xử linh hoạt, phù hợp để vượt qua trở ngại, khó khăn.	
		<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.	0,25
		<i>e. Sáng tạo:</i> Thể hiện sự hiểu biết sâu sắc của bản thân về đặc điểm nhân vật; bố cục mạch lạc, lời văn thuyết phục.	0,25
	Câu 2: Nghị luận văn học		10,0
	2	a, Yêu cầu về kĩ năng: cần xác định đây là đề nghị luận văn học, sử dụng những thao tác lập luận phù hợp, biết giải thích rõ vấn đề lí luận văn học; bài viết có kết cấu chặt chẽ, bố cục rõ ràng. b, Yêu cầu về kiến thức: cần làm rõ những nội dung cơ bản sau:	0,5
		* Giải thích ý kiến - <i>Thơ</i>: là hình thức sáng tác văn học phản ánh cuộc sống, thể hiện tâm trạng, cảm xúc mạnh mẽ bằng ngôn ngữ hàm súc, giàu hình ảnh, nhịp điệu - <i>Nhà thơ gói tâm tình mình trong thơ</i>: khi sáng tác, nhà thơ đã gửi gắm tâm tư, tình cảm của mình qua tác phẩm. Đó là những rung động mãnh liệt của nhà thơ về con người, cuộc đời. - <i>Người đọc mở ra bổng thấy tâm tình của mình</i>: khi tiếp nhận, người đọc bắt gặp tư tưởng đồng điệu, thấy được chính mình, nhận	1,0

	ra những cảm xúc của bản thân, thấy được chia sẻ, cảm thông qua những tâm tình của người viết. -> Ý kiến trên đề cập đến đặc trưng của thơ là yếu tố tình cảm, cảm xúc. Với thơ tình cảm là cội nguồn cảm hứng của người viết đồng thời cũng là cầu nối để khơi gợi sự đồng cảm ở người đọc	
	* Lí giải, bàn luận - Thơ là tiếng nói của cảm xúc, tác phẩm thơ chỉ thành hình khi nhà thơ có được những cảm xúc mãnh liệt. “Thơ chỉ bật ra trong tim ta khi cuộc sống đã tràn đầy” (Tố Hữu). Bản chất của thơ ca chính là người thư kí trung thành của trái tim, chuyên chở, kết nối, sẻ chia sẻ tâm tư, tình cảm của con người. Nhờ thơ, nghệ sĩ có thể biểu đạt được cảm xúc, bày tỏ được những tâm tình khó nói và những chiều sâu trong tâm hồn. - Vì sao “Người đọc mở ra bỗng thấy tâm tình của chính mình?” + Cảm xúc làm nên thơ ban đầu là rung cảm của một cá nhân, nhưng sự rung cảm ấy có sức khái quát lớn lao, có tính nhân loại và vì thế có thể chạm được vào trái tim người đọc, để họ như thấy mình trong bài thơ ấy. + Về phương diện tiếp nhận, trong quá trình đọc tác phẩm văn học nói chung và tác phẩm thơ nói riêng, người đọc sẽ sống trong thế giới nghệ thuật được gợi ra từ tác phẩm, sẽ soi chiếu bản thân vào những điều tác giả gửi gắm, nhập thân vào các hình tượng thơ ca để trải nghiệm, để sống, để thấu hiểu. Qua quá trình đọc thơ, họ tìm thấy tâm tình của chính mình.	0,5
	* Chứng minh, bình luận - Giới thiệu ngắn gọn về tác giả, tác phẩm, hoàn cảnh ra đời của bài thơ: Nhà thơ Phạm Đình Lân là cựu chiến binh từng tham gia chiến đấu gìn giữ thành cổ Quảng Trị. Bài thơ “<i>Tác đất Thành cổ</i>” ra đời trong một chuyến đi tình nghĩa. Hằng năm, vào tháng 7, những người lính sinh viên năm xưa quay lại chiến trường xưa để thăm viếng các đồng đội, các bạn học đã anh dũng hi sinh. Dưới mỗi bước chân của các anh, mỗi tấc đất nơi đây đều có xương máu và là nơi đồng đội đang yên nghỉ. Các anh thầm nhắc nhở nhau đi nhẹ nhàng bước chân và nói thật khẽ để đồng đội, bạn học được yên nghỉ dưới bầu trời cao xanh và lời ru của Tổ quốc mẹ hiền.	8,0
	- Trong bài thơ “Tác đất thành cổ”, nhà thơ đã “gói tâm tình của mình trong thơ” - đó là tâm tình, là nỗi lòng của một người lính đã từng trải qua những năm tháng chiến đấu gian khổ nơi Thành Cổ Quảng Trị nhưng may mắn được bước ra khỏi khói lửa chiến tranh, nay được trở về chiến trường xưa nhìn lại quá khứ, trực tiếp thể hiện những trải nghiệm sâu sắc, những xúc cảm mãnh liệt và những tư tưởng giàu giá trị nhân văn. + Niềm xúc động của nhà thơ khi trở về thăm lại chiến trường xưa ở Thành Cổ Quảng Trị, đứng trước nấm mộ chung của những	0,5
		4,5

người đồng đội đã hy sinh. Nhà thơ tự nhủ với mình và mọi người “Nhẹ bước chân và nói khẽ thôi/Cho đồng đội tôi nằm yên dưới cỏ”...

+ Sự xúc động, xót xa, nghẹn ngào khi “Thành cỏ rộng sao đồng đội tôi nằm chật”. Biện pháp đối lập: rộng - chật: đề cập đến giá trị, sự hi sinh, mỗi tấc đất ở thành cổ đều được đánh đổi bằng tuổi trẻ, máu xương, bằng cả mạng sống của biết bao người lính trẻ tuổi đồng thời tri ân đến những hi sinh của họ để giữ gìn thành cổ.

+ Tác giả với tư cách là một trong những người lính từng cầm súng tham gia giữ từng tấc đất Thành cổ đã trực tiếp khẳng định trải nghiệm của mình: *Mỗi tấc đất là một cuộc đời có thật*. Mỗi tấc đất ở thành cổ đều được đánh đổi bằng tuổi trẻ, máu xương, bằng cả mạng sống của biết bao người lính trẻ tuổi, họ đã hi sinh bản thân để giữ gìn thành cổ, đó là sự cống hiến cao đẹp cao cả nhất. Mỗi tấc đất ở thành cổ đều hằn sâu dấu tích về sự khốc liệt của chiến tranh, về 81 ngày đêm không ngời tiếng súng, về mùa hè đỏ lửa năm 1972. -> Tất cả là sự thật nhức nhối, xót xa, sự thật sống động, đặc biệt sống trong tâm trí những người lính từng trực tiếp cầm súng chiến đấu, nhất là mỗi khi trở lại nơi đây.

+ Trở lại chiến trường xưa, nhà thơ nghẹn ngào khi nhớ những người đồng đội năm xưa giờ “*Bạn nằm lại nơi này, nơi nao?/Phía đông thành, tây thành hay dưới dòng Thạch Hãn*” trong mùa hè đỏ lửa 1972 với 81 đại đội, 81 ngày đêm chiến đấu và hi sinh để giữ thành cổ, chiến tranh vô cùng khốc liệt, những tổn thất hi sinh, mất mát là vô kể vô biên.

Tám mươi một ngày đêm đất trời ken dày bom đạn.

Cát trắng rang vàng, nghiêng lệch cả dòng sông.

-> Những hình ảnh thơ giàu giá trị gợi tả gợi cảm, đồng thời nhấn mạnh sự khốc liệt của chiến tranh, tội ác của giặc Mỹ và những mất mát hi sinh của đồng đội mình. Hình ảnh thơ vừa tái hiện một giai đoạn lịch sử đau thương vừa nhấn mạnh sự xúc động mãnh liệt của tác giả khi nhớ về những năm tháng dữ dội đó. Tận cùng của tội ác, tận cùng của đau thương, yêu thương và uất hận.

+ Trở lại bên những người đồng đội năm xưa, nhà thơ nghẹn ngào, tự nhủ:

Thấp một nén nhang và khóc ít thôi

Tôi thầm nhủ lòng mình như vậy

Để một phút lắng lòng nghe bạn gọi

Bạn nằm lại nơi nào bạn ơi?

+ Sau những phút lắng lòng nghe bạn gọi, nhà thơ đã thấy đồng đội mình sau những trận đấu hết mình đã nằm lại nơi đồng đất quê hương, nơi chiến tuyến lằn ranh sông Bến Hải

Và họ vẫn mang trong mình vẻ đẹp của lòng dũng cảm, sẵn sàng hy sinh vì cuộc sống bình yên của đất nước:

	<i>Súng trong tay và đôi mắt rực lửa</i> <i>Trút hận xuống đầu thù rồi ngã xuống bình yên</i> + May mắn trở về với cuộc sống hòa bình, nhà thơ gửi gắm khát khao những người đồng chí đồng đội hi sinh năm đó, nay nằm dưới cỏ xanh, mong lắm các bạn ra đi thanh thản, những người sống hãy gìn giữ bình yên cho họ, hãy xứng đáng với sự hi sinh của họ. Riêng những bạn về đây, họ nhấn nhủ, nhắc nhở nhau nhẹ bước chân và nói khẽ thôi... <i>Nhẹ bước chân và nói khẽ thôi</i> <i>Cho đồng đội tôi nằm yên dưới cỏ</i> <i>Trời Quảng Trị trong xanh và lồng gió</i> <i>Ru mãi bài ca Bất tử đến vô cùng.</i> -> Cả bài thơ là niềm xúc động rung rung của nhà thơ, của những người lính trước sự hy sinh của đồng đội nơi Thành Cổ Quảng Trị hào hùng. (Liên hệ: Người cựu chiến binh Lê Bá Dương sau ngày hòa bình trở về thăm chiến trường Quảng Trị đã chở đầy một thuyền hoa huệ trắng thả xuống sông Thạch Hãn viếng đồng đội, ông đã viết những câu thơ yêu thương ứa nước mắt, mà nhiều người mỗi lần đến Quảng Trị lại nhắc nhở nhau: "Đò xuôi Thạch Hãn xin chèo nhẹ; Đáy sông còn đó bạn tôi nằm; Có tuổi hai mươi thành sóng nước; Vỗ yên bờ bãi mãi ngàn năm...".) - Đọc bài thơ “Tắc đất thành cổ”, người đọc “bỗng thấy tâm tình của chính mình”: + Với thế hệ những người lính đã từng trải qua những năm tháng gian lao nơi Thành Cổ Quảng Trị, bài thơ gọi lại trong họ cả một thời tuổi trẻ sôi nổi, đã sống và cống hiến hết mình cho đất nước, cho nhân dân bên những người đồng chí, đồng đội. + Với thế hệ bạn đọc sau này – thế hệ lớn lên khi đất nước hòa bình – bài thơ gọi nhắc ở họ về một thời kì gian khổ mà hào hùng của thế hệ cha anh đã sống, đã chiến đấu và hy sinh cho cuộc sống độc lập hôm nay; từ đó thôi thúc họ luôn phải sống và cống hiến, sống xứng đáng với máu xương của cha ông đã thấm trên từng tấc đất mình đứng lên hôm nay.	1,0
	- Tâm tình của nhà thơ gửi gắm trong bài thơ “Tắc đất thành cổ” được thể hiện qua những hình thức nghệ thuật đặc sắc: + Thể thơ tự do, tạo sự phóng khoáng rộng mở cho không gian nghệ thuật và xúc cảm của nhân vật trữ tình. + Ngôn từ mộc mạc giản dị nhưng giàu giá trị nghệ thuật, gợi hình gợi cảm, gợi liên tưởng và rung động sâu xa. + Giọng điệu nhấn nhủ tâm tình giàu chất trữ tình: nhấn nhủ tới đồng đội những người đã chiến đấu và hi sinh, nhấn nhủ tới hôm	1,0

		nay với những người đang sống và đang được hưởng hòa bình, nhẩn nhủ với chính mình, nhịp nối giữa 2 điểm cầu đó. + Những biện pháp từ từ được sử dụng linh hoạt tạo giá trị biểu hiện hiệu quả: điệp cấu trúc, điệp từ, ẩn dụ, so sánh, cường điệu...	
		* Đánh giá	1,0
		- Bài thơ “Tức đất Thành cổ” đã gửi gắm những tâm tình xúc động của nhà thơ về nghĩa tình đồng đội của những người lính đã cùng nhau vào sinh ra tử nơi Thành Cổ Quảng Trị trong những năm tháng thanh xuân sống và chiến đấu vì đất nước. Bài thơ cũng gieo vào lòng người đọc nhiều cảm xúc về thế hệ cha anh, về lẽ sống của chính mình... "Tức đất thành cổ" đem lại cho người đọc một cảm giác rất mạnh mẽ về tình yêu quê hương, lòng dũng cảm và tinh thần đoàn kết trong cuộc chiến. - Ý kiến có giá trị với người sáng tác và người đọc + Người sáng tác: sống gắn bó với cuộc đời, có trách nhiệm với nghề nghiệp, hình thành những rung động thẩm mỹ sâu sắc, biết hướng ngòi bút tới độc giả để thơ ca thực sự đem lại giá trị và ý nghĩa lớn lao + Người đọc: nuôi dưỡng cảm xúc, cất tiếng nói tri âm đồng điệu để đồng sáng tạo với tác giả, biết trân trọng những tác phẩm thơ ca có giá trị, trân trọng người nghệ sĩ chân chính	
Tổng điểm			20,0